MỤC LỤC

Số Đặc biệt 5 (tháng 7/2026)

NGHIÊN CỨU LÝ LUẬN - THEORETICAL RESEARCH

1. Hồ Thu Giang. Quyết định số 2486/QĐ-TTG - Bước đột phá cho phát triển công nghiệp văn hóa trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc - Decision No. 2486/QD-TTg: A Strategic Breakthrough for the Development of Vietnam's Cultural Industries in the Nation's New Era of Growth. **1**

2. TS. Trương Việt Khánh Trang. Đổi mới tư duy quản trị nhà trường theo tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW: Từ quản lý hành chính sang quản trị kiến tạo - Transforming School Governance in the Spirit of Resolution No. 71-NQ/TW: From Administrative Management to Transformative Governance. **5**

3. Trần Mộng Nghi - Võ Phú Hữu. Chủ động học tập hồ chí minh trên nền tảng công nghệ số "thách thức và cơ hội" - Proactive Learning of Ho Chi Minh Thought on Digital Technology Platforms "Challenges and Opportunities". **10**

4. TS. Vũ Thị Hoà. Từ chuẩn hóa trình độ đến chuẩn hóa năng lực: Yêu cầu phát triển giảng viên trường Chính trị tỉnh, thành phố hiện nay - From Qualification Standardization to Competency Standardization: Contemporary Requirements for Faculty Development in Provincial Political Schools. **14**

5. TS. Hồ Thị Dung - Nguyễn Tiến Đảm. Sự cần thiết ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam - The Need for Applying Information Technology in Teaching the History of the Communist Party of Vietnam. **18**

6. Lê Hải Yến. Nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ cơ sở đáp ứng yêu cầu tuyên truyền trong thời đại 4.0 - Enhancing Digital Skillsfor Grassroots Cadres to Meet Propaganda Requirements in The Industry 4.0 era. **23**

7. Trần Quốc Vinh. Hoàn thiện lý luận về chức năng nhà nước trong bối cảnh chuyển đổi số, cải cách thể chế ở việt nam và gợi mở cho giảng dạy lý luận nhà nước và pháp luật - Refining The Theory Of State Functions In The Context Of Digital Transformation And Institutional Reform In Vietnam: Implications For Teaching The Theory Of State And Law. **27**

NGHIÊN CỨU ĐỔI MỚI SÁNG TẠO - RESEARCHING CREATIVE INNOVATION

8. TS. Nguyễn Đức Thắng - Ly Bạch Mai. Ứng dụng phần mềm Canva cải tiến hiệu quả giáo dục giới tính cho trẻ mầm non 5 - 6 tuổi ở một số trường mầm non xã Lùng Tám, tỉnh Tuyên Quang - Applying Canva to Improve the Effectiveness of Sex Education for Preschool Children Aged 5 - 6 in Selected Preschools in Lung Tam Commune, Tuyen Quang Province. **31**

9. Mai Lê Quế Anh - Đặng Thị Yến Nhi. Phát triển vốn từ biểu cảm cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua hoạt động kể chuyện sáng tạo - Developing Expressive Vocabulary for Children Aged 5 - 6 Through Creative Storytelling Activities. **36**

10. Nguyễn Thị Ngọc Diệp - PGS.TS. Nguyễn Văn Tuấn - TS. Đặng Văn Thành. Vận dụng quy trình thiết kế kỹ thuật trong tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi - Applying the Engineering Design Process in Organizing Visual Arts Activities for Children Aged 5 - 6. **42**

11. Nguyễn Hoàng Thanh Phương. Chuyển đổi số trong giáo dục mầm non: thực tiễn từ Trường Mầm non Sen Hồng, Thành phố Hồ Chí Minh - Digital Transformationin Early Childhood Education: Practices from Sen Hong Preschool, Ho Chi Minh City. **46**

12. Tôn Nữ Diệu Hằng. Phát triển thẩm mỹ cho trẻ mầm non trong hoạt động tạo hình theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm - Developing Aesthetic Competence in Preschool Children Through Visual Arts Activities from a Child-Centered Education Perspective. **50**

13. TS. Ngô Tuyết Phượng. Quy trình thiết kế Infographic trong dạy học kể chuyện cho học sinh lớp Ba - The Infographic Design Process for Teaching Storytelling to Third-Grade Students. **55**

14. Phan Nguyễn Hồng Diễm. Áp dụng trò chơi giúp học tốt tiếng Anh cho học sinh lớp 5 - Applying Games to Enhance English Learning for Fifth-Grade Students. **61**

15. Đoàn Thị Mỹ Linh - Triệu Minh Quyên. Vận dụng mô hình học tập trải nghiệm vào dạy học môn Đạo đức cho học sinh tiểu học - Applying the Experiential Learning Model in Teaching Moral Education to Primary School Students. **65**

16. Lê Thị Bé Vân. Quản lí hoạt động đánh giá kết quả học tập môn tiếng Anh ở trường tiểu học: Cơ sở lý luận và định hướng ứng dụng tại phường Linh Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh - Managing the Assessment of English Learning Outcomes in Primary Schools: Theoretical Foundations and Application Orientations in Linh Xuan Ward, Ho Chi Minh City. **69**

17. Lê Thị Phương Thảo. Giải pháp nâng cao chất lượng công tác sao nhi đồng ở trường Tiểu học - Solutions for Improving the Quality of Children's Pioneer Group Activities in Primary Schools. **74**

18. Đỗ Thị Mỹ Hoà - Ngô Thiều Hạnh Dung - Trần Thị Thanh Tuyền. Giải pháp quản lý hoạt động bồi dưỡng giáo viên tiểu học triển khai mô hình kết nối số theo tiếp cận CIPP - Management Solutions for Professional Development of Primary School Teachers in Implementing the Digital Connection Model: A CIPP-Based Approach. **78**

19. TS. Lê Thị Lành - Nguyễn Thị Thu Hiền - Trần Quang Khiêm. Xác định nội dung, đề xuất biện pháp giáo dục biển đảo trong phân môn Địa lí lớp 8, trung học cơ sở - Identifying Content and Proposing Measures for Integrating Marine and Island Education into Grade 8 Geography in Lower Secondary Schools. **83**

20. Tăng Xuân Phú - Huỳnh Gia Bảo. Tích hợp Cây kỳ vọng vào dạy học Toán 10 - Chủ đề "Hàm số bậc hai và đồ thị": Một tiếp cận trải nghiệm của HS Trung học phổ thông - Integrating the Expectation Tree into Grade 10 Mathematics Instruction: An Experiential Learning Approach to the Topic "Quadratic Functions and Their Graphs". **87**

21. Nguyễn Quốc Bảo - Lê Thanh Vân. Phát triển năng lực nhận thức Hóa học cho học sinh lớp 11 thông qua dạy học khám phá chủ đề cân bằng hóa học - Developing Chemical Cognition Competence in Grade 11 Students Through Discovery-Based Learning of the Topic "Chemical Equilibrium". **92**

22. Châu Hữu Trí - Huỳnh Gia Bảo. Vận dụng cây kỳ vọng trong dạy học môn Hóa học nhằm phát triển năng lực số cho học sinh ở trường trung học phổ thông - Applying the Expectation Tree in Chemistry Teaching to Develop Digital Competence among High School Students. **96**

23. Hà Vũ Tuyến. Phát triển mô hình quản lý hành chính số theo hướng phục vụ người học tại Trường Cao đẳng Kỹ thuật - Công nghệ Vĩnh Phúc - Developing a Model of Digital Administrative Management Oriented toward Learner Service at Vinh Phuc College of Engineering and Technology. **101**

24. Mã Văn Lộc - Trần Đình Hoàng - Lương Thị Hồng Hạnh- Trần Thị Loan. Đề xuất mô hình tích hợp nghiên cứu khoa học vào học phần chuyên ngành cho sinh viên cao đẳng xây dựng cầu đường bộ tại Trường Cao đẳng Giao thông Vận tải Trung ương V - A proposed model for integrating scientific research into specialized courses for college road and bridge construction students at Central Transport College V. **106**

25. Đỗ Yến Linh. Quản lý sử dụng phản hồi của doanh nghiệp trong phát triển năng lực nghề nghiệp cho sinh viên chuyên ngành tiếng Nhật tại trường Đại học Hà Nội - Managing the Use of Employer Feedback in Developing Professional Competence for Japanese Studies Students at Hanoi University. **111**

26. Bùi Thị Huyền - Mai Thị Huyền. Sử dụng tiếng Anh không chính thống trên mạng xã hội của sinh viên Trường Đại học Công Nghiệp Quảng Ninh: Thực trạng và hàm ý đối với giảng dạy tiếng Anh - The Use of Informal English on Social Media among Students at Quang Ninh University of Industry: Current Practices and Implications for English Language Teaching. **115**

27. Nguyễn Thị Diễm Trang. Bồi dưỡng kỹ năng quản lý tài chính cá nhân

MỤC LỤC
Số Đặc biệt 5 (tháng 7/2026)

và tư duy làm giàu cho sinh viên khoa Kinh tế và Luật, Trường Đại học Bạc Liêu - Developing Personal Financial Management Skills and Wealth-Building Mindsets Among Students of the Faculty of Economics and Law at Bac Lieu University. **119**

28. Vũ Thị Phương Dung - Lê Quỳnh Lan. Kỹ năng số và yêu cầu giáo dục kỹ năng số cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định - Digital Skills and the Need for Digital Skills Education for Students at Nam Dinh University of Technology Education. **122**

NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG KINH NGHIỆM - EXPERIENCE RESEARCH & APPLICATION

29. Trần Văn Hiếu - Lê Thị Thùy Dương. Phát triển giáo dục gắn với thực tiễn nhằm giảm chênh lệch tiếp cận giáo dục vùng nông thôn, vùng đồng bào Khmer tại Đồng bằng sông Cửu Long - Developing Practice-Oriented Education to Reduce Educational Access Disparities in Rural Areas and Khmer Ethnic Minority Communities in the Mekong Delta. **126**

30. Nguyễn Huỳnh Lâm - Nguyễn Hoàng Phương. Nhịp cầu Văn hóa Việt: Tiếng Việt thực hành qua phương tiện Tình thái (Trình độ sơ cấp) - Bridging Vietnamese Culture: Practical Vietnamese through Modal Expressions for Elementary-Level Learners. **130**

31. Lê Thị Thùy Dương - Đinh Thị Chinh. Gắn kết đào tạo đại học với doanh nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực chất lượng cao tại thành phố Cần Thơ - Strengthening University Industry Collaboration to Meet the Demand for High-Quality Human Resources in Can Tho City. **134**

32. TS. Đặng Anh Lực - Phạm Thị Phương Thảo - Nguyễn Nam Lộc - Hồ Thiện Ý. Vai trò của truyền thông số trong quản trị trải nghiệm sinh viên ở các trường đại học ngoài công lập tại Thành phố Hồ Chí Minh - The Role of Digital Communication in Student Experience Management at Private Universities in Ho Chi Minh City. **138**

33. TS. Đặng Quang Khoa. Hình thành các kỹ năng cốt yếu cho sinh viên khối ngành Kỹ thuật đáp ứng yêu cầu thực tiễn - Developing Essential Skills for Engineering Students to Meet Practical Workforce Demands. **143**

34. Đỗ Thị Mỹ Hoà - Đinh Thị Hồng Thúy. Đổi mới giáo dục trải nghiệm thông qua ứng dụng công cụ số gắn với bồi dưỡng giáo viên Tiểu học tại Thành phố Hồ Chí Minh - Innovating Experiential Education through the Application of Digital Tools in Primary Teacher Professional Development in Ho Chi Minh City. **147**

35. Hoàng Thị Huệ - Hà Thị Thúy. Đạo đức trong sáng tác ca khúc thời AI - Giá trị, rủi ro và những giới hạn cần thiết - Ethics in Songwriting in the Age of Artificial Intelligence: Values, Risks, and Necessary Boundaries. **151**

36. Lê Châu Kim Khánh. Ứng dụng mô hình Chấp nhận Công nghệ trong nghiên cứu dạy và học ngoại ngữ: Tổng quan và định hướng nghiên cứu - Applying the Technology Acceptance Model in Foreign Language Teaching and Learning Research: A Review and Future Research Directions. **157**

37. Lê Hoàng Vũ. Phát triển năng lực số cho giáo viên phổ thông trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục và ứng dụng trí tuệ nhân tạo - Developing Digital Competence for School Teachers in the Context of Educational Digital Transformation and Artificial Intelligence Applications. **161**

38. Nguyễn Tấn Phùng - TS. Nguyễn Thị Mỹ Dung. Đánh giá hiệu quả của trí tuệ nhân tạo trong thực hiện nhiệm vụ học thuật và nghiên cứu khoa học - Evaluating the Effectiveness of Artificial Intelligence in Academic Tasks and Scientific Research. **165**

39. TS. Nguyễn Thanh Vân. Thiết kế mô hình giảng dạy trong giáo dục đại học tại Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng phát triển năng lực người học - Designing an Instructional Model for Higher Education in Ho Chi Minh City Based on a Competency-Oriented Approach. **170**

40. Nguyễn Thị Thu - Phạm Thanh Bình. Tác động của mô hình lớp học đảo ngược đến khả năng tự học môn tiếng Anh của sinh viên - The Impact of the Flipped Classroom Model on University Students' Self-Directed Learning in English. **176**

41. Nguyễn Huyền Trang. Khai thác giá trị tạo hình của mây tre đan trong dạy học diễn họa thời trang trên phần mềm Procreate - Exploiting the Aesthetic Values of Bamboo and Rattan Weaving in Teaching Fashion Illustration Using Procreate. **180**

42. Nguyễn Lê Lý. Vai trò và các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động thực tập tốt nghiệp của sinh viên đại học - The Role of and Factors Influencing University Students' Internship Programs. **185**

43. Lê Thị Hồng Nga - Lê Phan Công Trí. Tiếp cận và sử dụng dịch vụ tài chính số của sinh viên tỉnh Cà Mau: Thực trạng và hàm ý chính sách - Access to and use of Digital Financial Services Among Students in Ca Mau Province: Current Situation and Policy Implications. **189**

44. Nhữ Thị Trúc Linh. Mối quan hệ giữa giá trị công việc và sự thành công trong công việc của giảng viên trẻ tại các cơ sở giáo dục đại học - The Relationship Between Work Values and Career Success Among Early-Career Faculty Members in Higher Education Institutions. **193**

45. Dương Hải Toàn. Chlorine trong xử lý nước nuôi trồng thủy sản: Hiệu quả, rủi ro và ứng dụng trong đào tạo nguồn nhân lực - Chlorine in Aquaculture Water Treatment: Efficiency, risks, and Applications in Aquaculture Workforce Education. **198**

46. Trương Lê Bích Trang. Vai trò của danh từ số nhiều bất quy tắc trong tiếng Anh chuyên ngành Y Dược đối với việc tiếp cận tài liệu học thuật - The Role of Irregular Plural Nouns in English for Medicine and Pharmacy in Facilitating Access to Academic Literature. **202**

47. Nguyễn Quang Vinh - Nguyễn Hữu Vinh - Nguyễn Văn Sang - Hà Thái Thuỷ Lê - Nguyễn Thị Thanh Trúc. Tối ưu vị trí đặt DCU dùng thuật toán GCA áp dụng thực tế tại EVNHCMC - Optimizing Data Concentrator Unit (DCU) Placement Using the Continuous Genetic Algorithm (CGA): A Practical Application at EVNHCMC. **206**

48. Nguyễn Thị Tri Lý. Tác động của nguồn nhân lực chất lượng cao đối với quá trình chuyển đổi số ở Việt Nam hiện nay - The Impact of High-Quality Human Resources on Digital Transformation in Vietnam. **211**

49. Phạm Thì Thu Hằng. Một số vấn đề về vật lí lượng tử ứng dụng vào công nghệ số - Some Issues in Quantum Physics and its Applications in Digital Technology. **216**

50. Nguyễn Thị Thương Thương. Vai trò của cộng đồng và các bên liên quan trong quản lý nguồn lực văn hóa phục vụ du lịch bền vững tại Thành phố Hồ Chí Minh - The Role of Communities and Stakeholders in Managing Cultural Resources for Sustainable Tourism Development in Ho Chi Minh City. **220**

51. Tran Sy Long. Some points to note when teaching the applied refrigeration engineering course to university students in the current digital age - Một số vấn đề cần lưu ý khi giảng dạy học phần Kỹ thuật Lạnh ứng dụng cho sinh viên đại học trong kỷ nguyên số. **224**

52. Dang Thi Bao Dung - Le Van Lanh. From acceptance to pedagogical readiness: Exploring the gap between technology acceptance and digital competence among university English lecturers in Can Tho - Từ sự chấp nhận đến sự sẵn sàng về mặt sư phạm: Khám phá khoảng cách giữa mức độ chấp nhận công nghệ và năng lực số của giảng viên tiếng Anh tại các trường đại học ở Cần Thơ. **230**

53. Ha Thi Hang. A study on the influence of reading level on writing ability of intermediate Chinese language learners in Vietnam - Nghiên cứu về ảnh hưởng của trình độ đọc hiểu đến năng lực viết của người học tiếng Trung trình độ trung cấp tại Việt Nam. **236**